Ngày12/9/2017

**TIẾT 5:**

BÀI 4: ***LỄ ĐỘ (1T)***

***A. Mục tiêu bài học.***

- Giúp hs hiểu thế nào là lễ độ và ý nghĩa của nó.

- Học sinh biết tự đánh giá hành vi của bản thân và kịp thời điều chỉnh hành vi của mình.

- Học sinh có ý thức và thói quen rèn luyện tính lễ độ khi giao tiếp với những người lớn tuổi hơn mình và với bạn bè.

***B. Phương pháp:***

- Thảo luận nhóm.

- Kích thích tư duy.

- Giải quyết vấn đề.

***C. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh:***

1. Giáo viên chuẩn bị: SGK, SGV GDCD 6, tranh ảnh...

2. HS chuẩn bị: Xem trước nội dung bài học.

***D. Tiến trình lên lớp:***

***I. Ổn định:*** ( 2 phút )

***II. Kiểm tra bài cũ* ( 5 phút):**

*1. Thế nào là tiết kiệm? Em đã thực hành tiết kiệm như thế nào?*

*2. Tìm những hành vi trái với tiết kiệm, và hậu quả của nó?.*

***III. Bài mới.***

1. Đặt vấn đề:(2 phút)

Gv hỏi một số học sinh: Trước khi đi học, khi đi học về, khi cô giáo vào lớp các em cần phải làm gì?.

2. Triển khai bài:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của thầy và trò*** | ***Nội dung kiến thức*** |
| **\* HĐ1**:(10 phút) Tìm hiểu truyện đọc SGK v  GV. Gọi Hs đọc truyện SGK.  Gv: Thuỷ đã làm gì khi khách đến nhà?  (Gv:lưu ý các câu hội thoại giữa Thủy và khách , cử chỉ lễ phép, thái độ vui vẻ...  - Quan sát ảnh(SGK) nhận xét bức ảnh...? GV. Em có suy nghĩ gì về cách cư xử của Thuỷ?.  **\* HĐ2:** ( 12 phút) Phân tích nội dung bài học  **Gv:** Thế nào là lễ độ?  \*Thảo luận nhóm.  GV chia HS thành nhóm nhỏ thảo luận theo nd sau:  -1-Lễ độ biểu hiện qua lời ăn, tiếng nói, cử chỉ, thái độ ntn?  2-Tìm hành vi thể hiện lễ độ và thiếu lễ độ, ở trường, ở nhà, ở nơi công cộng...  3-Tìm hành vi trái với lễ độ?  HS thảo luận, đại diện nhóm trình bày, nhận xét, bổ sung sau đó GV chốt lại.  Gv: Có người cho rằng đ/v kẻ xấu không cần phải lễ độ, em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?.  Gv: hãy nêu các biểu hiện của lễ độ : đối với ông bà cha mẹ,anh chị em, cô, dì , chú bác, người già cả lớn tuổi…    Gv; trái với lễ độ là gì?  Gv: yêu cầu 1 Hs kể lại câu chuyện; " lời nói có phép lạ" ( sbt)  Gv: Vì sao phải sống có lễ độ?  **HĐ3**: ( 10 phút) Liên hệ thực tế và rèn luyện đức tính lễ độ.  GV. Cho hs chơi sắm vai theo nội dung bài tập b sgk/13.  Gv: Theo em cần phải làm gì để trở thành người sống có lễ độ  Gv: HD học sinh làm bài tập c, a sgk/13.  Gv: Yêu cầu HS kể những tấm gương thể hiện tốt đức tính này.  HS: Nêu những câu ca dao, TN, DN nói về lễ độ.(đi hỏi về chào;gọi dạ bảo vâng;lời chào cao hơn mâm cỗ;tiên học lễ hậu học văn) | I-Tìm hiểu truyện  -Thủy nhanh nhẹn, khéo léo lịch sự khi tiếp khách : biết chào, mời, thưa, gửi...  -biết tôn trọng bà và khách  -Làm vui lòng khách và để lại ấn tượng tốt đẹp  =>Thủy là học sinh ngoan, lễ độ  II-Nội dung bài học  ***1. Lễ độ là gì?***  Là cách cư xử đúng mực của mỗi người trong khi giao tiếp với người khác, thể hiện sự tôn trọng quý mến của mình đối với người khác  ***\* Biểu hiện:***  - Tôn trọng, hoà nhã, quý mến, niềm nở đối với người khác.  - Biết chào hỏi, thưa gửi, cám ơn, xin lỗi...  \* Trái với lễ độ là: Vô lễ, hổn láo, thiếu văn hóa..  ***2. Ý nghĩa:***  - Giúp cho quan hệ giữa con người với con người tốt đẹp hơn.  - Góp phần làm cho xã hội văn minh tiến bộ.  ***3. Cách rèn luyện:***  - Học hỏi các quy tắc ứng xử, cách cư xử có văn hoá.  - Tự kiểm tra hành vi thái độ của bản thân và có cách điều chỉnh phù hợp.  - Tránh xa và phê phán thái độ vô lễ.  III-Bài tập :  \*Ca dao, tục ngữ: Đi hỏi, về chào;  Gọi dạ bảo vâng  -Lời chào cao hơn mâm cỗ  -Lời nói chẳng mất tiền mua  Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau |

***IV. Củng cố:* (2 phút).**

- Yêu cầu Hs khái quát nd toàn bài.

+Bài tập;đánh dấu x vào ý kiến đúng:

-Lễ độ giúp quan hệ bạn bè tốt hơn

-lễ độ thể hiện người có đạo đức tốt

-Không lễ độ với kẻ xấu

-Sống có văn hóa là phải lễ độ

***V. Dặn dò:* ( 2 phút).**

- Học bài

- Làm các bài tập còn lại

- Xem trước bài 5: “ Tôn trọng kỉ luật”